

Số: 04/2024/QĐ-CNHGT

Lộc Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện – Ông Hoàng Chiến D và người bị kiện – bà Lê Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất*” của ông Hoàng Chiến D, sinh năm 1970 - Địa chỉ: Ấp 9, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện*: Ông **Hoàng Chiến D**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Ấp 9, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

* *Người bị kiện*: Bà **Lê Thị D**, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã được ký kết vào ngày 05/5/2022 giữa ông Hoàng Chiến D với bà Lê Thị D

- Bà Lê Thị D trả cho ông Hoàng Chiến D số tiền là 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng). Thời hạn trả số tiền 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng) được thực hiện như sau:

+ Trả số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng): Thời hạn trả chậm nhất là đến hết tháng 9/2024

+ Trả số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng): Thời hạn trả chậm nhất là đến hết tháng 5/2025

- Trường hợp bà Lê Thị D vi phạm thời hạn trả số tiền trên thì ông Hoàng Chiến D có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền mà bà Lê Thị D phải có nghĩa vụ trả.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA huyện Lộc Ninh;
- Lưu TA;

THẨM PHÁN

Trần Quang Minh